UBND TỈNH THÁI BÌNH **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 544 /KH-SNV	*Thái Bình, ngày 21 tháng 3 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng phó sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng và triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023 của Sở Nội vụ

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 19/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 151/KH-UBND ngày 09/12/2022 về Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình năm 2023 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 151/KH-UBND); số 35/KH-UBND ngày 13/3/2023 về thực hiện Đề án 06 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Thái Bình (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 35/KH-UBND);

Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng phó sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng và triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023 của Sở Nội vụ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND, Kế hoạch số 35/KH-UBND và các Văn bản có liên quan;

b) Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND, Kế hoạch số 35/KH-UBND và các Văn bản có liên quan;

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ nhằm phục vụ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp một cách hiệu quả nhất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số; xây dựng chính quyền số để tận dụng những bước tiến của công nghệ, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

a) Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các nội dung của các Văn bản trên và Kế hoạch này đến toàn thể đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;

b) Việc tổ chức, triển khai thực hiện phải bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Cập nhật thông tin về hoạt động của ngành, phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về nhóm tiện ích công dân số và duy trì chuyên mục Chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ;

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng mạng, bổ sung, thay thế thiết bị, máy tính cũ, không đáp ứng yêu cầu công việc; tăng cường bảo dưỡng, bảo trì hệ thống máy tính;

- Đẩy mạnh thực hiện các dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đã được UBND tỉnh phê duyệt;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính và tuyên truyền về cải cách hành chính, phổ biến giáo dục pháp luật, khai thác dữ liệu về quy hoạch trên cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh;

- Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện thủ tục hành chính, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng; tăng cường sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong việc ký số, xác thực dữ liệu số hóa; xác thực đăng nhập trong các hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Rà quét định kỳ địa chỉ IP tại các máy trạm cơ quan, đơn vị phòng tránh mã độc, cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền BKAV End point và các ứng dụng bảo mật cho các máy cá nhân;

- Cử công chức, viên chức phụ trách Công nghệ thông tin thuộc cơ quan, đơn vị tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin,…giúp nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức nâng cấp phần mềm quản lý CBCCVC đáp ứng đủ 109 trường thông tin, cập nhật dữ liệu đảm bảo "Đúng - Đủ - Sạch - Sống", thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu NDXP theo yêu cầu Bộ Nội vụ tại văn bản số 639/BNV-VP ngày 21/02/2023 để tích hợp, đồng bộ dữ liệu vào hệ thống CSDLQG về CBCCVC do Bộ Nội vụ quản lý bảo đảm các mốc thời gian theo quy định; phối hợp với Công an tỉnh làm sạch dữ liệu chuyên ngành với dữ liệu CSDLQG về dân cư; tham mưu Kế hoạch sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây; trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, đánh giá, bảo đảm trung tâm dữ liệu và nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ chính phủ số, chính quyền số

tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp;

Thời gian hoàn thành: Trước 30/5/2023, và sau đó thực hiện theo quy định.

b) Phòng Công chức, viên chức: Chủ trì, phối hợp với phòng Xây dựng Chính quyền và Công tác thanh niên và cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng công chức về an toàn thông tin; rà soát, tham mưu kế hoạch điều động, luân chuyển công chức, viên chức được đào tạo chuyên sâu, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

c) Ban Thi đua, khen thưởng: Trên cơ sở đề nghị của Công an tỉnh, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 vào các dịp sơ kết, tổng kết bảo đảm theo đúng quy định.

d) Chi cục Văn thư, lưu trữ: Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch Số hóa tài liệu hồ sơ lưu trữ theo nội dung mã nhiệm vụ CQS7 (Phụ lục 01: Danh mục các nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch 151/KH-UBND).

III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện chuyển đổi số

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở; có cơ chế phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ nội dung công việc, biện pháp thực hiện, phân công rõ trách nhiệm của từng công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mình quản lý; tăng cường đôn đốc, kiểm tra; gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm với đánh giá xếp loại công chức, viên chức theo quy định.

2.2. *Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản của Tỉnh, của ngành,... liên quan đến Chương trình chuyển đổi số*

Tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và

người lao động thuộc cơ quan, đơn vị 17 điểm khác nhau giữa Công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo nội dung Văn bản số 244/CĐS-CSS ngày 05/03/2023 của Cục Chuyển đổi số Quốc gia; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đặc biệt trên môi trường số về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản của Tỉnh, của ngành,... liên quan đến Chương trình chuyển đổi số để mọi công chức, viên chức và người lao động nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận tự giác tham gia chuyển đổi số.

2.3. Ưu tiên nguồn nhân lực cho chuyển đổi số

Ưu tiên bố trí công chức, viên chức có năng lực chỉ đạo, nghiên cứu và tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở có trách nhiệm:

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này bảo đảm đúng quy định hiện hành.

- Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ được phân công và quy định của pháp luật hiện hành chủ động triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình; xác định những nội dung cần xây dựng đề án, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ hàng tháng, Quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở: Tham mưu xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, việc thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở; tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tháng, Quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng phó sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng và triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023 của Sở Nội vụ; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Giám đốc sở xem xét, quyết định./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NỘI VỤ

Trần Hồng Sơn

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, Công an tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.